TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 206/2017/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 281/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1970. Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Tổ x, TDP y, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do.

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị Minh N, sinh năm 1974. Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Tổ x, TDP y, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Lê Thị Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Hai bên thống nhất vợ chồng có 02 con chung: Lê Văn Song T, sinh ngày 14/9/2003 và Lê Văn Toàn P, sinh ngày 28/5/2007.

Hai bên thoả thuận: Giao 02 cháu Lê Văn Song T và Lê Văn Toàn P, cho anh Lê Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Minh N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng anh T mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 12/2017 cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- ***Về án phí DSST:*** Anh Lê Văn T và chị Lê Thị Minh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; chị Lê Thị Minh N phải chịu 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; Hai bên thoả thuận anh T chịu toàn bộ án phí ly hôn và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ thay cho chị N. Số tiền án phí anh Lê Văn T phải nộp được khấu trừ từ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/ 0000236 ngày 24/10/2017.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- UBND phường N, TP.Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Sơn